

NGHI THỨC LỄ THÁP XÁ LỢI

Hán văn: **Việt Đông** (tỉnh Quảng Đông)_ Núi **Đảnh Hồ**, Sa Môn **Hoàng Tán**
(Tên tự là **Tại Sám**) biên soạn.
Việt dịch: HUYỀN THANH

Tiếng Phạn: **Xá Lợi** (Śārīra) cũng gọi là **Thất Lợi La**, lại nói là **Thiệt Lợi La** chỉ là lược rõ sự nặng nhẹ của **Phạn Âm** (Brahma-ghoṣa). Tiếng Hoa nói là **Linh Cốt** (xương linh thiêng), là thân còn lưu lại của Đức Thích Ca Như Lai, lớn như hạt mè, hạt đậu, **hạt thóc** (túc lạp), trong suốt thuần chất. Màu sắc có đủ ba loại, ở trong một màu sắc hay hiện mọi loại ánh sáng, Xá Lợi xương có màu trắng, Xá Lợi tóc có màu đen, Xá Lợi thịt có màu đỏ.

Bồ Tát (Bodhisatva), **La Hán** (Arhat) đều có ba loại. Nếu là Xá Lợi của Đức Phật thời đập đánh chẳng thể phá được, còn Xá Lợi của Đệ Tử thì đập vào liền tan vụn ra.

Tin rằng: Do Đức Như Lai ở trong vô lượng Kiếp huân tu **Giới** (Śīla), **Định** (Samādhi), **Tuệ** (Prajñā) đã thành, rất là khó được, trăm kiếp ngàn đời khó có thể gặp được. Xưa kia Đức Như Lai bày hiện **Bát Niết Bàn** (Parinirvāṇa: Nhập Diệt) dùng sức Đại Bi tự phun lửa Tam Muội khiến cho Thế Kim Cương tan vụn, làm Xá Lợi nhỏ vụn, cho các chúng sinh để làm ruộng Phước tối thượng, một lần chiêm ngưỡng, một lần lễ thì diệt vô lượng tội, sinh vô lượng Phước.

Một nén hương, một đóa hoa mãi mãi làm **Nhân** (hetu) của Đạo **ba Thừa** (Thanh Văn, Duyên Giác, Toàn Giác). Có điều Thời nay, lễ kính lừa dối cho là am tường Giáo Pháp, phần lớn đều trái nghịch với Nghi Tắc, chỉ biết **xung tên**, chẳng tỏ **khen Đức**. Song, **xung tên** chỉ là nghe tên gọi ấy, thuận theo nhận thức được sự cao thấp của Trí ấy. **Khen ngợi** tức là tỏ bày đầy đủ Đức ấy. **Tên gọi** (Nāma: Danh) là **Thế**, sự sâu rộng của **Đức** (Guṇa), Đức vốn hiển nơi chân thật của tên gọi

Kinh **Bản Hạnh** ghi rằng: “Chính đứng khiến hóa độ vô số ức người đều thành **Bích Chi Phật** (Pratyeka-buddha), nếu người dùng trăm trăm cúng dường bốn việc (quần áo, thức ăn uống, vật dụng ngồi nằm, thuốc thang) thì Công Đức rất nhiều, nhưng vẫn chẳng bằng có người dùng Tâm vui vẻ khen ngợi một trong bốn câu Kệ thì Công Đức vô lượng”

Lại Kinh **Thiện Giới** ghi rằng: “Dem bảy báu của bốn Thiên Hạ, cúng dường Đức Phật. Lại dùng Tâm vui mừng tôn trọng, khen ngợi Như Lai thời hai Phước Đức này, ngang bằng không có sai khác”

Văn Thù Bồ Tát (Maṃjuśrī) nói **Kệ** khen ngợi Đức Phật là:

“Con lễ tất cả Phật

Điều Ngự Vô Đẳng Song

Thân **Chân Pháp** trượng sáu

Cũng lễ nơi tháp Phật

Nơi sinh, nơi đắc Đạo

Nơi Pháp Luân, Niết Bàn

Nơi đi đứng ngồi nằm

Tất cả thầy đều lễ

Chư Phật chẳng thể bàn
Diệu Pháp cũng như vậy
Hay tin với Quả Báo
Cũng chẳng thể nghĩ bàn
Hay dùng **Già Đà** (Gāthā: Kệ) này
Khen ngợi Đức Như Lai
Ở ngàn vạn ức kiếp
Chẳng rơi vào nẻo ác”

Chính vì thế cho nên ở **Tây Thiên** (tức Ấn Độ), phạm nơi lễ kính đều hưng thịnh sự **tán tụng**. Song, trong Kinh Luận dạy bảo dùng bài Kệ mà chư Phật Bồ Tát đã nói để làm **Tán Thán** (khen ngợi). Chỉ sợ Trí của mình nhận thức chưa đầy đủ, Kiến Văn chẳng rộng, đánh mất ý chỉ của nghĩa **Từ** (lời nói) dẫn đến nơi **Sự Lý** có điều trái ngược.

Nay chỉ riêng liên quan đến chỗ chưa được đầy đủ thuộc Kệ Tụng, Tán Lễ trong Kinh Luận, cẩn thận thuật lại nghĩa của các Kinh, kết lại mà làm **Tụng** để làm **Tán Vịnh** vậy. Thế nên xếp bày sáu Pháp: bắt đầu là **Hương Tán**, thứ hai là **Trì Chú**, thứ ba là **Tu Cúng Đường**, thứ tư là **Tán Lễ**, thứ năm là **xoay chuyển nhiều vòng**, thứ sáu là **Phát Nguyện Hồi Hương**

1_ Hương Tán:

(Như thường, có thể biết)

2_ Trì Chú:

(Đại Bi Chú, Tâm Kinh, hoặc kiêm cả mười Chú. Nếu chúc mừng cho người sống lâu thì tùy theo Thời mà làm)

3_ Tu cúng đường:

*(Nếu **Chúng** đồng lễ. Người dẫn đầu xưng rằng)*

Nhất thiết cung cần *(**Nhất** là tiếng phổ cập. **Thiết** là tận bờ mé làm lời nói. Tại Thân là **cung**, tại Tâm là **Cẩn**. Tức bó buộc Thân ngẩng đầu lên chiêm ngưỡng, tôn Hiền trọng Đức, nói là **Cung**. Thu rút Tâm chân thành kính trọng, tin tưởng, niệm chuyên chú gọi là **Cẩn**. Xưng xong, lễ Tam Bảo rồi xưng rằng:)*

*_ Một lòng đỉnh lễ **ba báu** thường trụ khắp mười phương*

(Như vậy một lễ xong, đốt hương, tay hiến mọi hoa tươi đẹp. Người dẫn đầu xưng rằng)

Các nhóm **Chúng** này, mỗi mỗi đều quy gối, nghiêm trì hương hoa, như Pháp cúng đường.

_ Nguyện mây hương hoa này

Trần khắp mười phương cõi

Mỗi một cõi nước Phật

Vô lượng hương trang nghiêm

Đầy đủ đạo Bồ Tát

Thành tựu hương Như Lai

*(Xưng xong, hay Quán Tưởng năm Trần cúng đường món ăn to lớn. Nếu tự mình lễ thì chẳng tụng **dâng hương tán Chú** cũng được. Liên từ **Hương Kệ** này khởi. Hoặc khi Chúng đồng lễ thời tụng như thường, **Hương Kệ** tùy ý, chỉ sửa **Thiên Tiên** là các vị **Độc Giác Tiên**, hoặc các vị **Trì Minh** đều có thể được vậy)*

Cúng dường xong. Tất cả cung cản

4_ **Tán Lễ:**

*(Lúc trước đã khen ngợi, tiếp theo xưng **Đức Hiệu**)*

_ Cúi lạy tất cả **Xuất Thế Gian**

Biên Công Đức tối tôn ba cõi

Bậc Trí hay đót dơ phiền não

Nay con quy mệnh lễ **Chính Giác**

Một lòng đỉnh lễ **tất cả chư Phật** tận cõi hư không ở mười phương

_ Cúi lạy hay bút nguy sinh tử

Khô cạn biển Tham Si ưu não

Phá núi nghiệp tội trần lao ấy

Nay con quy lễ báu **Diệu Pháp**

Một lòng đỉnh lễ **tất cả Tôn Pháp** tận cõi hư không ở mười phương

_ Cúi lạy tất cả Phật xưng tán

Tám **Chính**, vạn **Hạnh** làm trang nghiêm

Vô Vi (Asamkṛta), **Định** (Samādhi), **Tuệ** (Prajñā) thắm **Viên Minh** (lĩnh ngộ
triệt để)

Nay con quy lễ báu **Thánh Chúng**

Một lòng đỉnh lễ **tất cả Hiền Thánh** tận cõi hư không ở mười phương

_ Nay con cúi lạy **Pháp Thân Phật** (Dharma-kāya-buddha)

Khó nêu, khó nghĩ **Trí Phổ Biến**

Trần đầy **Pháp Giới** (Dharma-dhātu) không chướng ngại

Trong suốt vắng lặng không gì sánh

Chẳng có, chẳng không, Tính chân chặt

Cũng chẳng nhiều ít, lìa số lượng

Bình đẳng (Sama) **không tướng** (Animitta) như **hư không** (Gagana)

Phước lợi **ta, người** cũng như vậy

Một lòng đỉnh lễ **Thanh Tịnh Pháp Thân Tỳ Lô Giá Na Phật**

_ Nay con cúi lạy **Báo Thân Phật** (Sambhoga-kāya-buddha)

Trong suốt an trụ **Đại Mâu Ni** (Mahā-muṇi)

Xót thương hóa độ chúng Bồ Tát

Ở **Hội** như mặt trời chiếu khắp

Tam Kỳ (A Tăng Kỳ: Asaṃkhyā) gom chứa các **Công Đức** (Guṇa)

Mới hay viên mãn Đạo vắng lặng

Dùng âm thanh lớn bàn **Diệu Pháp** (Saddharma)

Khiến khắp cả được **Quả bình đẳng** (Samatā-phala)

Một lòng đỉnh lễ **Viên Mãn Báo Thân Lô Xá Na Phật**

_ Nay con cúi lạy **Hóa Thân Phật** (Nirmāṇa-kāya-buddha)

Dưới **cây Bồ Đề** (Bodhi-druma, Bodhi-taru, Bodhi-vṛkṣa) thành **Chính Giác** (Samyak-saṃbodhi)

Hoặc khởi biến hiện, hoặc vắng lặng

Hoặc đi hóa độ khắp mười phương

Hoặc **chuyển Pháp Luân** (Dharma-cakra-pravartana) ở **vườn Nai** (Mṛgadāva: Lộc Uyên)

Hoặc hiện sáng rực như đám lửa

Quả khổ ba đường đều tiêu trừ

Ba cõi khôn sáng **Đại Mâu Ni** (Mahā-muṇi)

Một lòng đỉnh lễ **trăm ngàn ức Hóa Thân Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn**

_ Trăm kiếp huân tu, công đã mãn

Viên tròn **Đức Thế** ba **Kỳ Thọ** (Jeta:thắng)

Vườn **Lam Tỳ Ni** (Lumbinī) giáng **Thánh Chát** (thể chất của bậc Thánh)

Chín Rồng kính tắm, phun suối thơm

Một lòng đỉnh lễ **Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn thị hiện giáng sinh trong vườn**

Lam Tỳ Ni

_ Dưới cây Bồ Đề ngồi Kiết Già

Thân Ý lặng lẽ, yên chẳng động

Vào sâu **Na Già Kim Cương Định** (Nāga-vajra-samādhi: Long Kim Cương Định)

Chợt thấy **sao sáng** (minh tinh), thành Chính Giác

Một lòng đỉnh lễ **Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn ngồi dưới cây Bồ Đề bắt đầu thành Chính Giác**

_ **Phạm** (Brahma), **Thích** (Śakra), **chư Thiên** (Devānām) ba lần thỉnh

Vườn Nai mới chuyển tiếng **Tần Già** (Kalaviṅka)

Bày **Pháp Cam Lộ** (Amṛta-dharma) như thủ chứng

Mười ngàn **Thiên Tử** (Deva-putra) ngộ **Vô Sinh** (Anuṭpattika)

Một lòng đỉnh lễ **Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn bắt đầu chuyển bánh xe Pháp trong vườn Lộc Đã** (vườn Nai)

_ Thể Tính **Tỳ Lô** (Vairocana) chẳng sinh diệt

Vì hiển **Chân Thường** bày **Niết Bàn** (Nirvāṇa)

Từ Quang (Ánh sáng yêu thương trợ giúp) **Tuệ Nhật** (mặt trời Trí Tuệ) vừa ngưng chiếu

Hai cây **Sa La** (Śāla) che **Kim Nhan** (khôn mặt màu vàng ròng)

Một lòng đỉnh lễ **Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn hiện bày Đại Niết Bàn giữa hai cây Sa La**

_ Ngàn lớp lụa trắng bao Thánh Thể

Mọi hương trên Kim Quan (quan tài bằng vàng) sáng chói.

Bình báu rót sữa, sáng trong suốt

Diệu Đức trang nghiêm Thân càng bền

Một lòng đỉnh lễ **Kim Thân Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn** được lửa thiêu đốt (Jhāpeti: Xà Duy, Trà Tỳ) **bên cạnh cái Tháp Thiên Quan**

_ Bi Nguyễn Như Lai phá **Thế vàng** (kim thể)
Xá Lợi lưu sáng chiếu Đại Thiên
Tám **Hộc**, bốn **Đấu** chẳng lường số
Một **chiêm** (chiêm ngưỡng), một **lễ** ... tròn Phước Tuệ
Một lòng đỉnh lễ **Xá Lợi lớn bằng hạt thóc được phân chia từ Thân của Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn**

_ Các vua tranh nhau giành Xá Lợi
Phạm Chí (Brāhmaṇa) khéo chia phần tám nước
Đều về nước mình dựng **Phù Đồ** (Stūpa: Tháp nhiều tầng chứa đựng Xá Lợi)
Làm **Nhân** (hetu) xuất Thế của **ba Thừa** (Thanh Văn, Duyên Giác, Toàn Giác)
Một lòng đỉnh lễ **Phù Đồ thờ phụng Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn ở tám nước trong cõi Diêm Phù Đề** (Jambu-dvīpa)

_ Như Lai diệt độ, sau trăm năm
Dục Vương (Aśoka-rāja: Vua A Dục) ra đời, gặp Duyên trước
Trần khắp **Diêm Phù** (Jambu-dvīpa), dựng tháp báu
Cho khắp người dân làm **Kính Điện** (ruộng tôn kính)
Một lòng đỉnh lễ **tám vạn bốn ngàn Chế Để** (Caitya: tháp thờ) **thờ phụng Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn do vua A Dục xây dựng**

_ **Giờ Tý** (11 giờ đến 01 giờ đêm) rời thành, **từ** (từ giả) **lưới Ái** (Tṛṣṇa-jala)
Rùng **Bạt Già** (Bhārgava) cắt bỏ tóc xanh
Thiên Đế (Indra) nhận về, vườn **Chúng Xa** (một trong bốn cái vườn trong thành Thiện Kiến của Đế Thích)
Báu dựng **Tốt Đồ Ba** (Stūpa: tháp) ngàn tầng
Một lòng đỉnh lễ **Xá Lợi tóc của Như Lai Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn trong vườn Chúng Xa trên cõi Trời Dao Lợi**

_ Tháp Diệu Bảo trong vườn **Hoan Hỷ** (một trong bốn cái vườn của Đế Thích trên cõi Trời Dao Lợi)
Cúng **răng nanh** (Daṃṣṭra: nha) **Điều Ngự Thế Tôn** (Damyā-sārathī-bhagavaṃ)
Chư Thiên ngắm nhìn, cùng kính ngưỡng
Khi tướng suy diệt, tặng Phước Tuệ
Một lòng đỉnh lễ **Xá Lợi răng nanh của Như Lai Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn trong vườn Hoan Hỷ trên cõi Trời Dao Lợi**

_ Xá Lợi chư Phật đầy **Hải Tạng** (Kho báu trong cung Đại Hải Long)
Đấng **Thích Sư Tử** (Śākya-siṃha: chỉ Đức Phật) lại khó nghĩ
Vua rồng **Sa Kiệt** (Sāgara-nāga-rāja) gom mọi báu
Cùng các **Quyển Thuộc** (Parivāra) lập **Chi Đền** (Caitya: Tháp miếu)

Một lòng đỉnh lễ **Tốt Đồ Ba** (Stūpa) thờ phụng **Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn** trong cung vua rồng **Sa Kiệt La** (Sāgara-nāga-rāja)

_ Pháp Sư **Tăng Hội** phụng mệnh **Ngô** (Ngô Tôn Quyền)
Hăm một (21) ngày đêm lễ ân thành
Cảm **Xá Lợi Phật** trên không xuống
Năm màu sáng tỏ tỏa từ bình
Một lòng đỉnh lễ **Tốt Đồ Ba** (Stūpa) **Báo Ân** thờ phụng **Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn** ở **Kim Lăng**

_ **Gia Xá** (Buddha-yaśa: Giác Danh, người Thiên Trúc) trong **Định** (Samādhi) thấy **Khuông Nhạc** (Tên riêng gọi núi Lư ở Giang Tây)
Một ngọn tỏa sáng là **Kim Luân**
Thân đem **Xá Lợi** đến nơi này
Dựng lập **Phù Đồ** (Stūpa) làm bên bấu
Một lòng đỉnh lễ **Tốt Đồ Ba** (Stūpa) thờ phụng **Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn** trên ngọn **Kim Luân** tại núi **Khuông**

_ Đại Địa, mọi núi, chốn Kỳ Thắng
Đảnh Hồ (tên ngọn núi) ló ra ngọn **Bảo Liên**
Mây nổi cây múa, **Phù Đồ** (Stūpa) hiện
Vạn cổ tỏa sáng trong **Phước Việt** (tỉnh Quảng Đông)
Một lòng đỉnh lễ **Phù Đồ** (Stūpa) bằng sắt màu đen (thanh thiết) thờ phụng **Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn** trong núi **Thiên Hồ**

_ Đất Phước **Tượng Lâm** (rừng Bảo Tượng), sông Ngân quán
Tử Khí (khí mây màu tím) **Đăng Quang** (bắn ra tia sáng) tỏa **Thụy Liên** (hoa sen hiện ra điềm tốt lành)
Đá thiêng (linh thạch) bay đến thành tháp bấu
Người, Trời từ đây thấy **bến, cầu** (cây cầu)
Một lòng đỉnh lễ **Phù Đồ** (Stūpa) bằng đá hiện điềm lành thờ phụng **Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn** trong rừng **Bảo Tượng**

*(Nếu sau này có người dựng lập tháp **Xá Lợi** của **Như Lai** thì nên vào trong chốn này lễ bái. Chỉ luận sự dựng lập trước sau, chẳng luận cái tháp hơn kém, thắng thua vì đều đồng là một tháp **Xá Lợi** của **Như Lai** vậy).*

_ **Như Lai**: **Đại Thệ** vận không cùng
Tướng Đức trong tháp bấu cao lớn
Tám mặt mọi màu sáng lung linh
Trong Hội **Pháp Hoa** phun vọt lên
Một lòng đỉnh lễ **chư Phật Thế Tôn** là **Phân Thân** của **Đa Bảo Như Lai** đời **quá khứ**

_ Mọi Đức trang nghiêm không đếm nổi
Ánh sáng chiếu khắp qua mười phương
Như Lai ba đời không ai bằng

Luôn cho chúng sinh thuyên **Đại Từ** (Mahā-maitra)
Một lòng đỉnh lễ **A Di Đà Thế Tôn ở Thế Giới Cực Lạc tại phương Tây**

_ Thế Giới giống như trăng trong đầy
Thân Phật (Buddha-kāya) sáng tỏ như **Lưu Ly** (Vaidurya)
Ban khắp **Cam Lộ** (Amṛta) ngưng mọi khổ
Mười hai Nguyên lớn ứng **quần cơ**
Một lòng đỉnh lễ **Được Sư Lưu Ly Quang Thế Tôn ở Thế Giới Mãn Nguyệt**
tại phương Đông

_ Đại Sĩ đọi thành **Đẳng Chính Giác** (Samyaksambuddha)
Thành thực Hữu Tình ở **Đâu Suất** (Tuṣita)
Ngày đêm thường chuyển **Bất Thoái Luân** (Bánh xe Pháp chẳng thoái lui)
Ba Hội **Long Hoa** (Nāga-puṣpa) độ vô cực
Một lòng đỉnh lễ **Đương Lai Hạ sinh Di Lạc Thế Tôn**

_ Đạo Sư của Như Lai ba đời
Trí Nguyên rộng lớn khó nghĩ bàn
Vô biên biển cõi (sát hải) làm **Quốc Độ** (Kṣetra)
Ngày sau hiện khắp **Thiện Thệ Tôn** (Sugata-nātha)
Một lòng đỉnh lễ **Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát Ma Ha Tát**

_ Voi trắng sáu ngà làm tòa báu
Các **Độ** (Pāramitā: Ba La Mật Đa), vạn Hạnh làm tiếng rống
Thế Giới **Hoa Tạng** xung con trưởng
Mười phương cõi nước hiện toàn thân
Một lòng đỉnh lễ **Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát**

_ Mão báu đọi Phật, **Nhân** (Hetu) đeo **Quả** (Phala)
Quá khứ **Pháp Minh** (Chính Pháp Minh Như Lai), thầy Trời Người
Bi Nguyên vận làm ngàn tay mắt
Chiếu, giúp quần sinh chẳng mất Thời
Một lòng đỉnh lễ **Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát**

_ Bình báu trên đỉnh, hiện việc Phật
Trong một chân lông, thấy mười phương
Nhắc chân chấn động các cõi nước
Nhiếp khắp **Tịnh Nhân** (người trong sạch) về **Lạc Bang** (Cõi Cực Lạc)
Một lòng đỉnh lễ **Đại Thế Chí Bồ Tát Ma Ha Tát**

_ Bi Nguyên mới khởi vì cứu mẹ
Năng lượng chia Thân độ khắp cả
Địa Ngục (Naraka) chưa **Không** (trống rỗng), chẳng thành Phật
Nay con cúi lạy **Đại Thệ Vương**
Một lòng đỉnh lễ **Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát**

_ Ngọc báu trên đỉnh rực ánh vàng
Diệt trừ tội chúng sinh như **Không** (hư không)
Nay con cúi lạy **Sám Ma Chủ**
Ba chương tiêu ngay, dung Phước Tuệ
Một lòng đỉnh lễ **Hư Không Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát**
_ Sáu **Độ** (Ṣaḍ-pāramitā: Sáu Ba La Mật Đa), vạn Hạnh làm **Anh Lạc**
(Muktāhāra, Hāra, Keyūra)
Tám **Chính**, bốn **Trí** làm **Oánh Nghi** (Nghi tắc trong sáng)
Đạo chơi biển **Như Lai Hoa Tạng**
Luôn cho chúng sinh, làm Đạo Sư
Một lòng đỉnh lễ **Bồ Tát Ma Ha Tát trong tất cả Hải Hội tận cõi hư không**
khắp cả Pháp Giới

_ Tướng Đức đoan nghiêm như đồng vàng
Đầu Đà (Dhūta) suốt đời tự **Khổ Hạnh** (Duṣkara-caryā, hoặc Tapas)
Truyền **mắt Chính Pháp** (Saddharma-cakṣu) của Như Lai
Trong núi **Kê Túc** (Kukkuṭapāda-giri, Kurkuṭapāda-giri) đọi **Từ Tôn** (Maitreya-
nātha: Di Lạc)
Một lòng đỉnh lễ Đại Đức **Ma Ha Ca Diếp Ba Tôn Giả**

_ Thân được độ trước tám Vương Tử
Trên **Lăng Nghiêm Hội** chứng viên thông
Hoàng dương Luật Giáo, Tỳ Ni Tạng
Phật Pháp do đây nổi trụ đời
Một lòng đỉnh lễ Đại Đức **Ưu Ba Ly Tôn Giả**

_ **Đa Văn** (Bahu-śruta) trong **Chúng** (Saṃgha) xưng bậc nhất
Chúng Đạo, thân lia bốn uy nghi
Kết tập **Như Lai Chính Pháp Tạng**
Luôn làm **Nhân Thiên Độ Thế Sư**
Một lòng đỉnh lễ Đại Đức **A Nan Tôn Giả** cùng với tất cả Thanh Văn, Duyên
Giác, Thánh Chúng ba đời ở mười phương.

5_ **Tán Thán xoay chuyển nhiều vòng quanh** **(Kệ trích ra từ Kinh Đại Kim Quang Minh)**

_ Mặt Phật như trăng tròn trong sáng
Như ngàn mặt trời phóng ánh sáng
Mắt trong, **mày** (lông mày) rộng như sen xanh
Răng trắng khít đều như **Kha Tuyệt**
_ Phật Đức vô biên như biển lớn
Vô hạn **Diệu Bảo Tích** trong đây
Nước **Trí Tuệ Đức** tràn luôn đây
Trăm ngàn **Thắng Định** đều sung mãn
_ Dưới chân, tướng bánh xe nghiêm sức
Trục, vành, ngàn căm đều ngang bằng
Tay chân: lưới vằn trang nghiêm khắp
Giống như **Nga Vương** (vua ngỗng) đầy đủ tướng

_ Thân Phật sáng chói ngang núi vàng
 Trong sạch, thù đặc không gì sánh
 Cũng như **Diệu Cao** (Sumeru: núi Tu Di) đủ Công Đức
 Nên con cúi lạy **Phật Sơn Vương**
 _ Tướng tốt như **Không** (hư không) chẳng thể lường
 Hơn ngàn mặt trăng phóng quang minh
 Đều như **Diễm Huyền** (hư vô biên diệt) chẳng thể bàn
 Nên con cúi lạy Tâm không vương
 Nam mô **trăm ngàn ức Hóa Thân Thích Ca Mâu Ni Phật, Giáo Chủ của Trời
 Người, cha lành của bốn loài, Đại Sư của ba cõi trong Thế Giới Sa Bà.**
 Nam mô **Thích Ca Mâu Ni Phật**
*(niệm ngàn tiếng, trăm tiếng. Hoặc nhiều quanh ba vòng, bảy vòng, trăm vòng...
 tùy theo ý nhiều ít. Niệm xong, quỳ gối xưng rằng:)*
 Nam mô **Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát**
 Nam mô **Phổ Hiền Bồ Tát**
 Nam mô **Quán Thế Âm Bồ Tát**
 Nam mô **Đại Thế Chí Bồ Tát**
 Nam mô **Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát**
(Đều xưng ba lần)

6_ Phát Nguyện Hồi Hương:

(Phàm tu các việc lành đều nên phát nguyện hồi hương. Nếu chẳng hồi hương thì việc thiện đã làm chỉ được chút ít Công Đức.

*Thế nào là **Hồi Hương** ? Ấy là quay về đem căn lành mà tự mình đã tu tập, hướng về ba nơi, tức **Thật Tướng, Bồ Đề** cùng với **Chúng Sinh**. Do việc hồi hương này hay trừ sự vướng mắc vào **cái có** với Tâm tham lam keo kiệt. Đã hồi hương chút điều lành vào khắp ba bờ mé, như gom nước ném vào biển. Do tiếng vào cái tù và liền hay vang xa khắp.*

*Thế nào là **Phát Nguyện** ? Ấy là đối trị với Tâm không quyết định, vui vẻ đẩy lùi các chướng. Nếu chẳng phát nguyện sẽ đến nơi không có chỗ thi thố, đi không có nơi trở về. Có điều văn **phát nguyện hồi hương** ấy đều được trích ra từ các Kinh, hoặc minh họa rõ ràng, hoặc giản lược, đều chẳng xa lìa **năm Pháp** là **Lễ Bái Sám Hối, Tùy Hỷ, Khuyến Thỉnh, Phát Nguyện, Hồi Hương**. Nguyện tuy chẳng phải là một nhưng chẳng rời khỏi **bốn Hoàng, mười Đại Nguyện Vương***

*Nay căn cứ trong Phẩm **Hạnh Nguyện**, tụng mười Đại Nguyện Vương. Văn ấy rõ ràng rộng rãi, chỉ sợ người tụng kiêng kỵ rắc rối. Thời nay lưu thông bản **Nhật Tụng** của các Kinh, lược bỏ Nguyện thứ tám thứ chín, ở phần **Khuyến Thỉnh** mở ra hai Nguyện, năm Pháp ấy khuyết phần **xưng tán** kia. Nay nên y theo Văn, tụng rằng:)*

“Hết thầy trong mười phương Thế Giới

Tất cả **Nhân Sư Tử** (Nāra-simha: một tên gọi Đức Phật) ba đời

Con dùng thân, miệng, ý trong sạch

Lễ khắp tất cả, không dư sót

Súc uy thần **Hạnh Nguyện Phổ Hiền**

Hiện khắp trước tất cả Như Lai.

Một Thân lại hiện vô số Thân

Mỗi mỗi lễ khắp vô số Phật

Trong một hạt bụi, vô số Phật

Đều ở trong chúng hội Bồ Tát

Bụi Pháp Giới vô tận cũng thể
Tin sâu chừ Phật đều tràn đầy.
Đều dùng tất cả biển âm thanh
Tuôn khắp **Diệu Ngôn Từ** không tận
Tận ở vị lai, tất cả kiếp
Khen Phật, biển Công Đức thâm sâu
Dùng các tràng hoa đẹp tối thắng
Kỹ nhạc, hương xoa với dù lọng
Như vậy, vật tối thắng trang nghiêm
Con đem cúng dường các Như Lai.
Quần áo tối thắng, hương tối thắng
Hương bột, hương đốt với đèn, đuốc
Mỗi mỗi đều như **nhóm Diệu Cao** (Sumeru: núi Tu Di)
Con đều cúng dường các Như Lai.
Con dùng Tâm thắng giải rộng lớn
Tin sâu tất cả Phật ba đời
Đều dùng sức **Hạnh Nguyện Phổ Hiền**
Cúng dường khắp cả các Như Lai.

_ Con đã gây tạo các nghiệp ác
Đều do vô thủy Tham Sân Si
Từ thân, lời, ý phát sinh ra
Tất cả, nay con đều Sám Hối

_ Tất cả các chúng sinh mười phương
Nhị Thừa: Hữu Học với **Vô Học**
Tất cả Như Lai với Bồ Tát
Hết thầy Công Đức đều *tùy hỷ*

_ Hết thầy **Thế Gian Đấng** (Loka-dīpa: ngọn đèn của Thế Giới, chỉ Đức Phật)
mười phương

Bậc vừa mới thành tựu **Bồ Đề** (Bodhi)
Nay con tất cả đều *khuyến thỉnh*
Chuyển **bánh xe Diệu Pháp vô thượng** (Anuttara-saddharma-cakra)

_ Chư Phật nếu muốn bày **Niết Bàn** (Nirvāṇa)
Con đều chí thành mà khuyến thỉnh
Nguyện xin trụ lâu vô số kiếp
Lợi lạc tất cả các chúng sinh

_ Hết thầy Phước **Lễ Tán, Cúng Dường**
Thỉnh Phật trụ đời chuyển Pháp Luân (Dharma-cakra)
Các căn lành: *Tùy Hỷ, Sám Hối*
Hồi Hương chúng sinh (Satva) với **Phật Đạo** (Buddha-mārga)

_ Nguyện đem Công Đức thù thắng này

Hồi hướng **Vô Thượng Chân Pháp Giới**

Tính, Tướng, **Phật Pháp** (Buddha-dharma) với **Tăng Già** (Saṃgha)

Hai Đế (Chân Đế và Tục Đế) dung thông **Án Tam Muội** (Samādhi-mudra)

Nay con thấy đều hồi hướng hết

_ Hết thấy thân miệng ý chúng sinh

Kiến Hoặc (Darśana-mārga-prahātavyānuśaya: mê lầm sự đoạn diệt ngay lúc Kiến Đạo) chê bai nhóm **Ngã Pháp**

Như vậy tất cả các nghiệp chướng

Thấy đều diệt hết không dư sót

_ Niệm niệm vòng khắp cả Pháp Giới

Rộng độ chúng sinh chẳng hề lui

Cho đến hư không Thế Giới hết

Chúng sinh với nghiệp phiền não hết

Bốn Pháp như vậy rộng vô biên

Nay nguyện hồi hướng cũng như vậy

*(Hoặc tụng văn **Di Sơn** cũng được. Tụng xong, lễ bái tùy ý. Tiếp theo nên **Kết***

Tán là:)

Xá Lợi của Như Lai

Mọi Đức liền tròn đầy

Ánh sáng soi cõi nước

Tràn khắp ba ngàn Giới

Cho đời làm ruộng Phước

Chiêm lễ dấy ân cần

Từ Tế (bên yêu thương trợ giúp) rộng vô biên

Nam mô **Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**

*(Tán xong, ba **Tự Quy** xong)*

NGHI THỨC LỄ THÁP XÁ LỢI

_ Hết _

*) **Phụ thêm:**

_ Kinh **Tạo Tháp Công Đức** ghi rằng:

“Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo **Quán Thế Âm Bồ Tát** (Avalokiteśvara-bodhisatva) rằng: “Này **Thiện Nam Tử** (Kula-putra) ! Nếu các hàng Thiên Chúng trong đời hiện tại này cùng với tất cả chúng sinh đời vị lai, tùy theo phương cư ngụ, nơi chưa có Tháp...mà hay ở trong chỗ ấy dựng lập Tháp có dạng cao đẹp vượt hơn ba cõi, cho đến nhỏ bé như quả **Am La** (Āmra). Hết thấy **Biểu Sát** (Kṣetra: một loại cây phượng đặt cao trên cái tháp) cho đến thật nhỏ như cây kim. Hết thấy **Luân Cái** (cái lọng xoay vòng như bánh xe) che trùm cõi Đại Thiên kia, cho đến nhỏ bé như lá cây táo. Ở trong cái tháp ấy cất dấu hết thấy **Xá Lợi**: tóc, răng nanh, râu ria, móng...của Đức Như Lai cho đến một phần. Hoặc để hết thấy **Pháp Tạng**, 12 bộ Kinh của Như Lai, thấp hơn nữa cho đến một bài kệ bốn câu thời Công Đức của người ấy như vị Phạm Thiên kia, sau khi mệnh chung, sinh vào cõi Phạm, hết tuổi thọ ở chốn ấy thì sinh vào cõi **Ngũ Tịnh Cư** cùng với chư Thiên của cõi ấy ngang bằng không có khác”.

Khi ấy Quán Thế Âm Bồ Tát lại bạch Phật rằng: “Thế Tôn ! Như hướng đã nói an trí Xá Lợi cùng với Pháp Tạng. Con đã thọ trì , nhưng chẳng xét kỹ nghĩa **bốn câu** của Như Lai. Nguyện xin vì con phân biệt diễn nói”

Lúc đó Đức Thế Tôn nói Kệ này rằng:

Các Pháp Nhân Duyên sinh

Ta nói Nhân Duyên này

Nhân Duyên hết, nên diệt

Ta tác nói như vậy

Này Thiện Nam Tử ! Nghĩa của **Kệ** như vậy gọi là **Pháp Thân** của Phật. Ông nên viết chép rồi để bên trong cái tháp kia.

Tại sao thế ? Vì tất cả Nhân Duyên với Pháp đã sinh ra vốn có Tính trống rỗng vắng lặng (không tịch). Chính vì thế cho nên Ta nói tên gọi là **Pháp Thân** (Dharma-kāya). Nếu có chúng sinh hiểu rõ nghĩa của Nhân Duyên như vậy thì nên biết người này tức là **nhìn thấy Phật**”

Kinh **Thậm Hy Hữu** ghi rằng:

“Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo **A Nan** (Ānanda) rằng: “**Nam Thiệm Bộ Châu** (Jambu-dvīpa) này dài rộng bảy ngàn **Do Tuần** (Yojana), **Đông Thắng Thân Châu** (Pūrva-videha) dài rộng tám ngàn Do Tuần, **Tây Ngu Hóa Châu** (Apara-godānīya) dài rộng chín ngàn Do Tuần, **Bắc Câu Lô Châu** (Uttara-kuru) dài rộng mười ngàn Do Tuần. Bốn châu như vậy, hết thảy hoặc có rừng mía ngọt, rừng lau sậy, rừng trúc... cho đến ruộng lúa, ruộng mè... đầy đầy tràn kín, không có kẽ hở.

Như vậy, giả sử khắp cả bốn Đại Bộ Châu, hoặc **quả Tu Đà Hoàn** (Srotāpanna-phala), **quả Tư Đà Hàm** (Sakrdāgāmi-phala), **quả A Na Hàm** (Angāmi-phala), **quả A La Hán** (Arahat-phala), **Bích Chi Duyên Giác** (Pratyeka-buddha)...đầy đầy tràn kín, cũng không có kẽ hở như nhóm của rừng mía ngọt. Nếu có một nhà đối với chúng Thánh ấy, suốt đời cung kính, thừa sự, cúng dường, phụng thí quần áo thượng diệu, thức ăn uống, vật dụng ngồi lót nằm, thuốc men với các **Tư Duyên**. Đối với mỗi một vị ấy, sau khi **Nhập Diệt** (Bát Niết Bàn:Parinirvāṇa) như Pháp chia thân, thu lấy xương cốt còn lưu lại của vị ấy, dựng **Tốt Đồ Ba** (cái tháp) cao rộng, nghiêm sức bằng hương xoa bôi, hương bột, hương xông ướp, vòng hoa, phan lọng thượng diệu, phướng báu, âm nhạc, đèn, đuốc, ánh sáng...khen ngợi cúng dường. Ý ông thế nào ? Do nhân duyên này thì Phước đã sinh của người ấy có nhiều chăng ?”

A Nan bạch Phật: “Dạ thưa Thế Tôn ! Rất nhiều ! Bạch đáng Thiện Thệ ! Rất nhiều !”.

Lại bảo A Nan: “Tạm gác bốn Đại Bộ Châu lại. Thiên Chủ **Đế Thích** (Indra) có cái Đài cao lớn. Đài ấy có bốn vạn tám ngàn mọi cây cột báu màu nhiệm, mỗi một cây cột báu dùng mọi loại lưới châu báu, Lưu Ly màu xanh da trời bao phủ, dùng cát vàng giăng bủa, dùng nước thơm rưới vẩy.

Cái đài này lại có tám vạn bốn ngàn mọi cửa sổ báu màu nhiệm, mỗi một cửa sổ dùng mọi loại rèm châu báu, Lưu Ly màu xanh da trời rũ treo, dùng cát vàng giăng bủa, dùng nước thơm rưới vẩy.

Cái đài này lại có tám vạn bốn ngàn mọi cái xương báu màu nhiệm, mỗi một cái xương dùng mọi loại lưới châu báu, Lưu Ly màu xanh da trời che trùm, dùng cát vàng giăng bủa, dùng nước thơm rưới vẩy.

Giả sử nếu có các kẻ trai lành, hoặc người nữ thiện làm cái lầu cao màu nhiệm, cao rộng nghiêm lệ. Đem cái Đài báu cao lớn màu nhiệm của Thiên Đế Thích phụng

thí chúng Đại Đức Tăng ở bốn phương. Ý ông thế nào ? Do nhân duyên này thì Phước đã sinh của người ấy có nhiều chăng ?”

A Nan bạch Phật: “Dạ thưa Thế Tôn ! Rất nhiều ! Bạch đấng Thiên Thệ ! Rất nhiều !”.

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo A Nan rằng: “Tạm gác bốn Châu với cái đài báu cao lớn của Thiên Đế lại.

Giả sử nếu có các kẻ trai lành, hoặc người nữ thiện hay làm trăm ngàn câu chi cái lâu cao màu nhiệm, cao rộng nghiêm lệ. như cái Đài báu cao lớn màu nhiệm của Thiên Đế Thích, phụng thí chúng Đại Đức Tăng ở bốn phương

Lại có các kẻ trai lành, hoặc người nữ thiện đối với các Như Lai, sau khi Nhập Diệt (Bát Niết Bàn) dựng Tốt Đồ Ba (cái tháp) nhỏ như quả **A Ma Lạc** (Āmalaka) đem Xá Lợi của Phật nhỏ như hạt cải, an trí trong đây. Dùng **biểu sát** làm cái cây nhỏ như cây kim, bên trên an **Tượng Luân** nhỏ như hạt táo. Hoặc làm tượng Phật nhỏ như hạt lúa.

Đem nhóm Phước lúc trước so sánh với nhóm Phước này thời ở trong trăm phần chẳng theo kịp một phần, đếm chia, tính chia, gộp chia, ví dụ chia...cũng chẳng theo kịp một phần. Tại sao thế ?

Này A Nan ! Như nhóm Phước trước thời số lượng tuy nhiều, nhưng vẫn chẳng theo kịp. Ví như Phật Như Lai ở ba Đại A Tăng Kỳ Kiếp tu tập vô lượng **Thắng Giới, Định, Tuệ** cùng với **Giải Thoát, Giải Thoát Tri Kiến** đều viên mãn.

Như Lai có vô lượng Từ Bi Hỷ Xả, Thần Thông giáo hóa sáu nẻo khắp mười phương đều viên mãn

Như Lai có vô lượng **Bố Thí** (Dāna), **Trì Giới** (Śīla), **Nhẫn Nhục** (Kṣānti), **Tinh Tiến** (Vīrya), **Tĩnh Lự** (Dhyāna), **Trí Tuệ** (Prajñā) với Công Đức khác, đều viên mãn

Do đây nên biết, tạo làm hình tượng Đức Phật với Tốt Đồ Ba (cái tháp) thì nhóm Phước đạt được chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể ví dụ.

Nay Ta muốn khiến cho các chúng sinh đối với chỗ của Như Lai, không có vấp ngã, cung kính gieo trồng các căn lành, đem dài được lợi ích an vui, mau thành **Vô Thượng Phật Bồ Đề**”

_ Xưa kia, Pháp Sư **Tăng Hội** của nước **Khang** mới đến **Kiến Nghiệp**, Vua nước Ngô là **Tôn Quyền** chưa tin Tam Bảo, khiến cầu Xá Lợi có cảm ứng thời sẽ lập chùa tháp.

Tăng Hội hướng lên hư không lễ bái, 21 ngày liền cảm ứng được Xá Lợi vào cái bình bằng đồng, ánh sáng tốt lành năm màu xông thẳng lên Trời.

Ngô Chủ đưa tay cầm cái bình đồng, dốc đổ xuống cái bàn bằng đồng rồi cho phá, xé, dùng lửa thiêu đốt, dùng chày thử...đều chẳng thể gây tổn hại được, nên rất hài lòng cho hưng Phật Pháp.

_ Lại con trưởng của **Đa Văn** (Vaiśravaṇa: Tỳ Sa Môn Thiên) tên là **Na Tra** (Nalakūvara, hay Naḍakūbara) đem răng nanh của Phật tặng cho **Tuyên** Luật Sư (Đạo Tuyên). Thái Tổ hoàng đế nghi chẳng phải là răng nanh chân thật nên dùng lửa nung đốt, rõ ràng chẳng lay động, nên rất hài lòng làm thành **Nguyện Văn**

29/10/2011